

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HU  
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2023/HSST  
Ngày 31-8-2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ N, TỈNH PHÚ THỌ**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Anh Quang

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Hoa;

Bà Nguyễn Thị Kim Hoa;

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Việt Dũng - Thư ký tòa án Toà án nhân dân huyện Phù N, tỉnh Phú Thọ.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù N, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:*** Ông Triệu Ngọc Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Phù N, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2023/TLST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 31/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2023, quyết định hoãn phiên tòa số: 15/2023/HSST - QĐ ngày 15/8/2023 đối với bị cáo:

1. Bị cáo: Nguyễn Thị T, sinh năm 1984; nơi sinh: Phú Thọ; nơi cư trú: Khu 5, xã An Đ, huyện Phù N, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quốc Việt và con bà Trần Thị Diễm; chồng: Đinh Đức Giang; con: 02, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/5/2023 đến ngày 20/5/2023. Hiện đang tại ngoại.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Lê Quốc A, sinh năm 1999. Địa chỉ: khu 7, xã Tiên Du, huyện Phù N, tỉnh Phú Thọ.

- Anh Nguyễn Trung K, sinh năm 1991. Địa chỉ: khu 11, xã An Đ, huyện Phù N, tỉnh Phú Thọ.

(Bị cáo T có mặt; anh A vắng mặt; anh K có đơn xin giải quyết vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Lợi dụng kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng hàng ngày và lợi dụng là đại lý xổ số tại xã An Đ, huyện Phù N cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên xổ số kiến thiết Phú Thọ, Nguyễn Thị T đã bán số lô, số đề cho khách chơi lô đề. T tự bán số lô, số đề và tự thanh toán cho khách trúng thưởng, T không chuyển số lô, số đề cho ai. T bán cho khách với giá tiền 23.000 đồng một điểm lô. Khách trúng số lô là số lô khách mua trùng với hai số cuối của các giải trong kết quả mở thưởng của ngày hôm đó, thì được T trả 80.000 đồng theo một điểm lô. Đối với các số đề, T cho khách hưởng 20% hoa hồng trên số tiền khách mua số đề (Tiền hoa hồng, thường thì T sẽ ghi trực tiếp vào cap đề, tức là ghi tăng thêm 20% so với số tiền khách mua số đề), nếu số đề khách mua trùng với hai số cuối giải đặc biệt mở thưởng ngày hôm đó, thì được T trả gấp 70 lần số tiền khách mua số đề. Hàng ngày, T ngồi tại cửa hàng để bán số lô, số đề cho khách. Khi có khách đến mua, T thỏa thuận với khách ghi các số lô, số đề khách mua là “Lô tô 2 số” hoặc “Bộ, đầu, đuôi” và số điểm, số tiền vào 01 (một) cap đề là các mảnh giấy trắng có in chữ màu đỏ “ĐẠI LÝ XỔ SỐ PHÚ THỌ” ở phía dưới nhằm mục đích để che dấu, tránh sự phát hiện xử lý của cơ quan công an. T dùng giấy than viết cap đề, sau đó T đưa cho khách cap đề do T viết và giữ lại cap đề được in từ giấy than lại để theo dõi.

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 17/5/2023, Lê Quốc A đến cửa hàng của Nguyễn Thị T thuộc khu 5, xã An Đ, huyện Phù N, tỉnh Phú Thọ để hỏi mua số lô, số đề thì được T đồng ý. Anh mua các số đề gồm: Lô 38; 83; 27 mỗi số đề 500.000 đồng, tổng số tiền là 1.500.000 đồng. T cho Anh được hưởng 20% tiền hoa hồng là 300.000 đồng, sau đó ghi các số đề Anh mua vào cap đề mỗi số 600.000 đồng, tổng là 1.800.000 đồng và đưa cap đề cho Anh. Số tiền thực tế Anh phải trả cho Thuý là 1.500.000 đồng. Anh sử dụng tài khoản ngân hàng MB số 2162345699999 chủ tài khoản Lê Quốc A chuyển số tiền 1.500.000 đồng đến tài khoản ngân hàng Vietcombank số 0801000251369 của Nguyễn Thị Thuý để thanh toán tiền mua số đề. Khoảng gần 17 giờ ngày 17/5/2023, Nguyễn Trung K đến cửa hàng của T và đặt vấn đề mua số lô, số đề, T đồng ý bán. Kiên mua của T 200 điểm số lô 83 tương ứng với số tiền 4.600.000 đồng và mua các số đề 38, 83 mỗi số 100.000 đồng tương ứng số tiền mua số đề là 200.000 đồng. T cho Kiên được hưởng 20% tiền hoa hồng mua số đề là 40.000 đồng, sau đó ghi các số đề Kiên mua vào cap đề mỗi số 120.000 đồng, tổng là 240.000 đồng. Tổng số tiền Kiên mua số lô, số đề gồm cả tiền hoa hồng được hưởng là 4.840.000 đồng. Số tiền thực tế Kiên phải trả cho Thuý là 4.800.000 đồng, T ghi cap đề và đưa lại cho Kiên. Kiên sử dụng tài khoản ngân hàng MB số 59678979799999 chủ tài khoản Nguyễn Trung K chuyển số tiền 4.800.000

đồng đến tài khoản ngân hàng Vietcombank số 0801000251369 của Nguyễn Thị Thuý để thanh toán tiền mua số lô, số đề.

Đến hồi 17 giờ 15 phút ngày 17/5/2023, tại đoạn đường Quốc lộ 2 thuộc khu 6, thị trấn Phong Châu, huyện Phù N, tỉnh Phú Thọ, tổ công tác Công an huyện Phù N phát hiện Lê Quốc A và Nguyễn Trung K có biểu hiện nghi vấn trộm cắp tài sản nên tiến hành kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra trên người các đối tượng phát hiện, thu giữ tại túi quần trước bên trái của Nguyễn Trung K có 01 (một) mảnh giấy có ghi chữ và số tự nhiên; Kiểm tra phát hiện bên trong túi quần sau bên phải của Lê Quốc A có 01 (một) mảnh giấy có ghi chữ và số tự nhiên. Lê Quốc A và Nguyễn Trung K khai nhận đó là cặp đề mà Anh và Kiên mua số lô, số đề của Nguyễn Thị T ngày 17/5/2023. Công an huyện Phù N đã tiến hành lập biên bản sự việc, đồng thời đưa Anh và Kiên cùng tang vật vi phạm về Cơ quan điều tra để tiếp tục giải quyết.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Phù N tiến hành khám xét khẩn cấp cửa hàng của Nguyễn Thị T. Quá trình khám xét, đã thu giữ tại cửa hàng của Nguyễn Thị T thuộc khu 5, xã An Đ, huyện Phù N, tỉnh Phú Thọ các vật chứng liên quan đến việc mua bán số lô, số đề gồm: Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 22.040.000 đồng (Gồm 4.084.000 đồng tiền T bán số lô, số đề cho khách qua đường không quen biết ngày 17/5/2023 và 17.956.000 đồng là tiền do T bán hàng nước mà có); 18 (mười tám) mảnh giấy màu hồng dạng hình chữ nhật, trên các mảnh giấy đều có ghi chữ cái và số tự nhiên màu xanh, trên đầu các mảnh giấy đều ghi: 17/5/2023; 02 (hai) mảnh giấy màu trắng dạng hình chữ nhật, trên các mảnh giấy đều có ghi chữ cái và số tự nhiên màu xanh, trên đầu các mảnh giấy đều ghi: 17/5/2023; 01 (một) quyển sổ hình chữ nhật, có bìa màu xanh, bên trong là 20 (hai mươi) trang giấy màu trắng và hồng, dưới đuôi các trang giấy màu trắng có in chữ “ĐẠI LÝ XỔ SỐ PHÚ THỌ” màu đỏ, các trang giấy màu hồng không có chữ, số; 10 (mười) tờ giấy hình chữ nhật dạng mẫu in sẵn có in chữ “BẢNG KÊ DỰ THUỞNG XỔ SỐ LÔ TÔ” và đóng dấu hình chữ nhật và chữ “C.TY TNHH MTV XỔ SỐ KIẾN THIẾT, Tạ Thị Mai” màu đỏ. Có 03 (ba) tờ giấy (mẫu in) có ghi chữ cái và số tự nhiên, phía trên ghi các ngày 21/3/2023, 24/3/2023 và 25/3/2023, còn lại các mẫu in khác không ghi thông tin gì; 01 (một) quyển sổ, mặt ngoài bìa có in chữ “SỔ KẾT QUẢ” màu đỏ, bên trong sổ là 74 trang giấy có nhiều chữ cái và số tự nhiên, dạng chữ viết và chữ in. Trong đó có 06 (sáu) trang giấy có ghi nhiều số tự nhiên bằng mực màu đen; 01 (một) tập vé xổ số của Công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết Phú Thọ đã qua sử dụng, gồm 100 (một trăm) tờ vé số được in số thứ tự từ 0024400 đến 0024499 gồm liên 1 và liên 2, trong đó có 04 (bốn) tờ từ 0024400 đến 0024403 chỉ

còn liên 1; 01 (một) tập vé xổ số của Công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết Phú Thọ đã qua sử dụng, gồm 100 (một trăm) tờ vé số được in số thứ tự từ 0041000 đến 0041099 gồm liên 1 và liên 2, trong đó có 22 (hai mươi hai) tờ từ 0041000 đến 0041021 chỉ còn liên 1; 01 (một) chiếc bút bi có mực viết màu xanh, vỏ bút màu xanh - trắng, trên thân bút in chữ “matixs F0-024”, bút đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc máy tính bằng nhựa màu đen nhãn hiệu CASIO AX-12B 12 DIGITS đã qua sử dụng; 01 (một) Căn cước công dân số 025184018940, cấp ngày 10/8/2021, mang tên NGUYỄN THỊ T; 01 (một) Đơn xin làm đại lý xổ số ngày 12/12/2022 mang tên “Nguyễn Thị T” và kèm theo là 01 (một) Hợp đồng đại lý xổ số số 1807/HĐ-ĐLXS ngày 29/8/2022 của Công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết; 02 (hai) bản chứng thực sao đúng bản chính căn cước công dân của Nguyễn Thị T; 01 (một) phiếu thu ngày 29/8/2022 của Công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết Phú Thọ có mã số thuế là: 2600169788; 01 (một) chiếc dấu hình chữ nhật màu đỏ, mực dấu màu đỏ có chữ LG; 01 (một) chiếc dấu hình chữ nhật màu đỏ, mực dấu màu đỏ có chữ “ĐẠI LÝ XỔ SỐ PHÚ THỌ ĐC: GAI HẠ - BÌNH PHÚ”; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE XS MAX, lắp sim số 0983954331, điện thoại đã qua sử dụng.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thị T; Lê Quốc A và Nguyễn Trung K đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm như đã nêu trên.

Ngoài bán số lô, số đề cho Lê Quốc A và Nguyễn Trung K thì ngày 17/05/2023, Nguyễn Thị Thuý còn bán số lô số đề trực tiếp tại cửa hàng cho một số người khách qua đường không quen biết. Trong đó, Thuý bán được 30 điểm lô bằng 690.000 đồng và 3.394.000 đồng tiền số đề. Tổng số tiền Thuý bán số lô, số đề cho khách qua đường ngày 17/05/2023 là 4.084.000 đồng.

Ngày 14/7/2023, Cơ quan điều tra đã trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ giám định 02 (hai) cặp đề đã thu giữ của Lê Quốc A và Nguyễn Trung K. Tại bản kết luận giám định số: 925/KL-KTHS ngày 15/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: “Chữ viết, chữ số (trừ chữ ký, họ tên: Kiên; Nguyễn Trung K; Anh; Lê Quốc A) trên 02 mảnh giấy gửi giám định so với chữ viết, chữ số của Nguyễn Thị Thuý là do cùng một người viết ra”.

Như vậy, kết quả điều tra xác định ngày 17/05/2023, Nguyễn Thị Thuý đã đánh bạc bằng hình thức bán số lô cho khách với tổng số tiền là 10.724.000 đồng (Gồm Lê Quốc A đánh bạc với T số tiền là 1.800.000 đồng; Nguyễn Trung K đánh bạc với T số tiền 4.840.000 đồng; T đánh bạc với một số người khách qua đường không quen biết số tiền 4.084.000 đồng).

*Về tài sản và thu nhập:* Quá trình điều tra xác định Bị cáo Tnghe nghiệp: lao động tự do và sống cùng chồng, con ở nhà của bố mẹ chồng tại khu 5, xã An Đ, huyện Phù N, tỉnh Phú Thọ và không có tài sản riêng có giá trị.

Xác minh thu nhập bình quân đầu người tại xã An Đ, huyện Phù N, tỉnh Phú Thọ là 200.000 đồng/ 01 người/ 01 ngày.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thị T khai nhận: T thuê cửa hàng để kinh doanh xổ số (Có hợp đồng làm đại lý xổ số tại xã An Đ, huyện Phù N với Công ty TNHH MTV XSKT Phú Thọ) và làm quán bán hàng nước tại khu 5, xã An Đ, huyện Phù N, tỉnh Phú Thọ. Từ khoảng đầu tháng 5/2023, lợi dụng việc kinh doanh xổ số, T thực hiện hành vi bán số lô, số đề cho khách sau đó giữ lại một phần hoặc giữ lại tất cả số lô, số đề để so kết quả và thanh toán thắng thua với khách chơi. Sau khi thanh toán tiền cho khách trúng thưởng, T đã hủy bỏ các cấp đề bằng cách đốt bỏ nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Phù N không có căn cứ để xử lý hành vi đánh bạc của T những ngày trước đó.

Cáo trạng số: 36/CT-VKSPN ngày 02/8/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù N, tỉnh Phú Thọ đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự và đề nghị xử phạt Bị cáo Ttù 30 đến 35 triệu đồng. Về xử lý vật chứng, án phí đề nghị xem xét theo quy định của pháp luật.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo nói lời nói sau cùng là xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

**[1]. Về tố tụng:** Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Phù N, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù N, kiểm sát viên huyện Phù N trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo Tkhông có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng đã được tổng đạt cho bị cáo đúng thời hạn do pháp luật quy định. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Tại phiên tòa sơ thẩm, Bị cáo T thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa nên có đủ căn cứ kết luận: Ngày 17/05/2023, tại khu 5, xã An Đ, huyện Phù N, tỉnh Phú Thọ; Nguyễn Thị T bán số đề cho Lê Quốc A số tiền 1.800.000 đồng; T bán số lô, số đề cho Nguyễn Trung K số tiền 4.840.000 đồng; Ngoài ra, T còn bán số lô, số đề cho một số khách qua đường số tiền là 4.084.000 đồng. Tổng số tiền Nguyễn Thị T bán số lô, số đề cho Lê Quốc A, Nguyễn Trung K và một số khách qua đường ngày 17/05/2023 là 10.724.000 đồng.

Như vậy, hành vi của Bị cáo T đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương và quản lý của nhà nước và kết quả mở thưởng xổ số. Bị cáo biết rõ hành vi đánh bạc là hành vi trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nên cần có mức hình phạt phù hợp với hành vi của bị cáo để đảm bảo răn đe và phòng ngừa chung.

Trước khi quyết định hình phạt, cần xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Bị cáo T có nhân thân tốt; không có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng, ổn định. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 BLHS và được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 do “phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”, “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”.

Về hình phạt chính: Bị cáo T có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự, số tiền đánh bạc không lớn, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội. Do vậy, cần xử phạt Bị cáo T hình phạt tiền với mức từ 30 -35 triệu đồng là phù hợp với hành vi đánh bạc của bị cáo, vừa đảm bảo nguồn thu cho ngân sách nhà nước và hình phạt này cũng đủ cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ điểm e, khoản 2 Điều 32 Bộ luật hình sự do hình phạt chính là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

**Về xử lý vật chứng:**

\* Đối với 01 mảnh giấy màu trắng, kích thước 13,9 cm x 08 cm, một mặt có ghi chữ và số bằng mực bút bi màu xanh phía trên cùng là 17/5/2023, phía dưới cùng có in hình dấu màu đỏ ghi chữ “Đại lý xổ số phú Thọ”, có chữ ký xác nhận của Lê Quốc A; 01 mảnh giấy màu trắng, kích thước 13,9 cm x 08 cm, một mặt có ghi chữ và số bằng mực bút bi màu xanh phía trên cùng là 17/5/2023, phía dưới cùng có in hình dấu màu đỏ ghi chữ “Đại lý xổ số phú Thọ”, có chữ ký xác nhận của Nguyễn Trung K; 18 mảnh giấy màu hồng dạng hình chữ nhật, trên các mảnh giấy đều ghi chữ cái và số tự nhiên màu xanh, trên đầu các mảnh giấy đều ghi 17/5/2023; 02 mảnh giấy màu trắng dạng hình chữ nhật, trên các mảnh giấy đều có ghi chữ cái và số tự nhiên màu xanh, trên đầu các mảnh giấy đều ghi 17/5/2023 thu giữ khi khám xét là vật chứng của vụ án, liên quan đến hành vi đánh bạc cần tịch thu lưu trong hồ sơ là phù hợp.

**\* Tịch thu sung ngân sách nhà nước:**

- Đối với số tiền đánh bạc: Tại cơ quan điều tra, Bị cáo T đã giao nộp số tiền đánh bạc với Lê Quốc A là 1.800.000đ và Nguyễn Trung K là 4.840.000đ. Ngoài ra, số tiền thu giữ của T là 4.084.000đ (trong tổng số tiền 22.040.000đ) là tiền Bị cáo T đánh bạc với khách qua đường không quen biết ngày 17/5/2023 cần tịch thu sung ngân sách nhà nước là phù hợp.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone XS MAX của bị cáo T, bị cáo sử dụng điện thoại này để đánh bạc nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J3 Pro, màu vàng đã qua sử dụng thu giữ của Lê Quốc A. Chiếc điện thoại này bị cáo Anh sử dụng để vào ứng dụng ngân hàng MB BANK trên điện thoại để chuyển khoản số tiền 1.500.000đ tiền đánh bạc cho Bị cáo T ngày 17/5/2023 nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A1K, kiểu máy CPH1923 màu đỏ thu giữ của Nguyễn Trung K. Chiếc điện thoại này kiên sử dụng để vào ứng dụng ngân hàng MB trên điện thoại di động để chuyển khoản số tiền mua số lô, số đề của Bị cáo T ngày 17/5/2023 nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 (một) chiếc máy tính bằng nhựa màu đen nhãn hiệu CASIO AX-12B 12 DIGITS đã qua sử dụng. Bị cáo dùng máy tính này để tính số tiền mua số lô, số đề của khách để khách thanh toán nên có liên quan đến đánh bạc cần tịch thu sung ngân sách nhà nước là phù hợp.

**\* Trả lại cho bị cáo:**

- Đối với số tiền 17.956.000đ là tiền do T bán hàng nước mà có nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với 10 (mười) tờ giấy hình chữ nhật dạng mẫu in sẵn có in chữ “BẢNG KÊ DỰ THUỞNG XỔ SỐ LÔ TÔ” và đóng dấu hình chữ nhật và chữ “C.TY TNHH MTV XỔ SỐ KIẾN THIẾT, Tạ Thị Mai” màu đỏ. Có 03 (ba) tờ giấy (mẫu in) có ghi chữ cái và số tự nhiên, phía trên ghi các ngày 21/3/2023, 24/3/2023 và 25/3/2023, còn lại các mẫu in khác không ghi thông tin gì. Đây là mẫu ghi kết quả bán vé xổ số lô tô hàng ngày để chuyển lại cho chị Mai là đại lý, là tài liệu do công ty xổ số phát hành nên không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho Bị cáo T là phù hợp.

- Đối với 01 (một) tập vé xổ số của Công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết Phú Thọ đã qua sử dụng, gồm 100 (một trăm) tờ vé số được in số thứ tự từ 0024400 đến 0024499 gồm liên 1 và liên 2, trong đó có 04 (bốn) tờ từ 0024400 đến 0024403 chỉ còn liên 1; 01 (một) tập vé xổ số của Công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết Phú Thọ đã qua sử dụng, gồm 100 (một trăm) tờ vé số được in số thứ tự từ 0041000 đến 0041099 gồm liên 1 và liên 2, trong đó có 22 (hai mươi hai) tờ từ 0041000 đến 0041021 chỉ còn liên 1 là vé xổ số bị cáo dùng để bán cho khách chọn mua, đây là các tập vé số của công ty xổ số phát hành, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

- Đối với 01 (một) Căn cước công dân số 025184018940, cấp ngày 10/8/2021, mang tên NGUYỄN THỊ T; 01 (một) Đơn xin làm đại lý xổ số ngày 12/12/2022 mang tên “Nguyễn Thị T” và kèm theo là 01 (một) Hợp đồng đại lý xổ số số 1807/HĐ-ĐLXS ngày 29/8/2022 của Công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết; 02 (hai) bản chứng thực sao đúng bản chính căn cước công dân của Nguyễn Thị T; 01 (một) phiếu thu ngày 29/8/2022 của Công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết Phú Thọ có mã số thuế là: 2600169788 là các đồ vật, tài liệu thu giữ trong quá trình khám xét cửa hàng của T không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

**\* Tịch thu tiêu hủy:**

- Đối với 01 (một) quyển sổ hình chữ nhật, có bìa màu xanh, bên trong là 20 (hai mươi) trang giấy màu trắng và hồng, dưới đuôi các trang giấy màu trắng có in chữ “ĐẠI LÝ XỔ SỐ PHÚ THỌ” màu đỏ, các trang giấy màu hồng không có chữ, số là quyển sổ Bị cáo T mua để ghi số lô, số đề cho khách có nhu cầu mua, liên quan đến hành vi đánh bạc, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) quyển sổ, mặt ngoài bìa có in chữ “SỔ KẾT QUẢ” màu đỏ, bên trong sổ là 74 trang giấy có nhiều chữ cái và số tự nhiên, dạng chữ viết và

chữ in. Trong đó có 06 (sáu) trang giấy có ghi nhiều số tự nhiên bằng mực màu đen. Quyền sở này bị cáo tự mua để ghi lại kết quả xổ số miền bắc mở thưởng hàng ngày để theo dõi trúng thưởng. Liên quan đến hành vi đánh bạc, không có giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) chiếc bút bi có viết màu xanh, vỏ bút màu xanh - trắng, trên thân bút in chữ “matixs F0-024”, bút đã qua sử dụng, chiếc bút này bị cáo sử dụng để ghi số lô, số đề bán cho khách, liên quan đến hành vi đánh bạc, không có giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) chiếc dấu hình chữ nhật màu đỏ, mực dấu màu đỏ có chữ LG; 01 (một) chiếc dấu hình chữ nhật màu đỏ, mực dấu màu đỏ có chữ “ĐẠI LÝ XỔ SỐ PHÚ THỌ ĐC: GAI HẠ - BÌNH PHÚ” là các đồ vật bị cáo tự mua sử dụng để đóng dấu trên vé số khi bán cho khách, liên quan đến hành vi đánh bạc, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 sim số 0983.954.331 của Bị cáo T vì có liên quan đến hành vi đánh bạc, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

#### **Các vấn đề khác:**

- Đối với các đối tượng Lê Quốc A và Nguyễn Trung K có hành vi mua số lô, số đề của bị cáo T. Nhưng do số lượng tiền các đối tượng mua số lô, số đề dưới mức 5.000.000đ, và Anh, Kiên chưa bị xử lý vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 bộ luật hình sự hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của bộ luật hình sự. Vì vậy, chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”. Nên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù N, tỉnh Phú Thọ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Anh và Kiên là phù hợp.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp nên có căn cứ để xem xét, chấp nhận.

**[9].** Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

**[10].** Về quyền kháng cáo: bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội “Đánh bạc”.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T 30 (Ba mươi) triệu đồng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo T.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

**[3.1]. Tịch thu sung ngân sách nhà nước:**

- Tịch thu sung ngân sách số tiền Bị cáo T đánh bạc là 10.724.000đ (Mười triệu bảy trăm hai mươi bốn nghìn đồng).

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO AIK, kiểu máy CPH1923, số seri: CMSGJM6PUSLV9TOJ, màu đỏ, imel: 863539042885353, điện thoại đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Trung K; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J3 Pro, số máy SM- J330G/DS số seri: R58JA52J9WV, màu vàng, IMEIL: 0358868087637615, điện thoại đã qua sử dụng thu giữ của Lê Quốc A; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone XS MAX, số máy: MT5C2LL/A; số seri: F2LY3CFEKPHF, số IMEI 35309310078031, điện thoại đã qua sử dụng của bị cáo T; 01 (một) chiếc máy tính bảng nhựa màu đen nhãn hiệu CASIO AX-12B 12 DIGITS đã qua sử dụng của bị cáo T.

**[3.2]. Trả lại cho bị cáo T:**

- Trả lại cho Bị cáo T số tiền 17.956.000đ (mười bảy triệu chín trăm năm mươi sáu nghìn đồng) là tiền do T bán hàng nước mà nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho Bị cáo T10 (mười) tờ giấy hình chữ nhật dạng mẫu in sẵn có in chữ “BẢNG KÊ DỰ THUỞNG XỔ SỐ LÔ TÔ” và đóng dấu hình chữ nhật và chữ “C.TY TNHH MTV XỔ SỐ KIẾN THIẾT, Tạ Thị Mai” màu đỏ. Có 03 (ba) tờ giấy (mẫu in) có ghi chữ cái và số tự nhiên, phía trên ghi các ngày 21/3/2023, 24/3/2023 và 25/3/2023, còn lại các mẫu in khác không ghi thông tin gì.

- Trả lại cho Bị cáo T01 (một) tập vé xổ số của Công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết Phú Thọ đã qua sử dụng, gồm 100 (một trăm) tờ vé số được in số thứ tự từ 0024400 đến 0024499 gồm liên 1 và liên 2, trong đó có 04 (bốn) tờ từ 0024400 đến 0024403 chỉ còn liên 1; 01 (một) tập vé xổ số của Công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết Phú Thọ đã qua sử dụng, gồm 100 (một trăm) tờ vé số được in số thứ tự từ 0041000 đến 0041099 gồm liên 1 và liên 2, trong đó có 22 (hai mươi hai) tờ từ 0041000 đến 0041021 chỉ còn liên 1.

- Trả lại cho Bị cáo T01 (một) Căn cước công dân số 025184018940, cấp ngày 10/8/2021, mang tên NGUYỄN THỊ T; 01 (một) Đơn xin làm đại lý xổ số ngày 12/12/2022 mang tên “Nguyễn Thị T” và kèm theo là 01 (một) Hợp đồng đại lý xổ số số 1807/HĐ-ĐLXS ngày 29/8/2022 của Công ty TNHH MTV xổ số kiến

thiết; 02 (hai) bản phô tô căn cước công dân của Nguyễn Thị T; 01 (một) phiếu thu ngày 29/8/2022 của Công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết Phú Thọ có mã số thuế là: 2600169788.

**[3.3]. Tịch thu tiêu hủy:**

- 01 (một) quyển sổ hình chữ nhật, có bìa màu xanh, bên trong là 20 (hai mươi) trang giấy màu trắng và hồng, dưới đuôi các trang giấy màu trắng có in chữ “ĐẠI LÝ XỔ SỐ PHÚ THỌ” màu đỏ, các trang giấy màu hồng không có chữ, số.

- 01 (một) quyển sổ, mặt ngoài bìa có in chữ “SỔ KẾT QUẢ” màu đỏ, bên trong sổ là 74 trang giấy có nhiều chữ cái và số tự nhiên, dạng chữ viết và chữ in. Trong đó có 06 (sáu) trang giấy có ghi nhiều số tự nhiên bằng mực màu đen.

- 01 (một) chiếc bút bi có viết màu xanh, vỏ bút màu xanh - trắng, trên thân bút in chữ “matixs F0-024”, bút đã qua sử dụng.

- 01 (một) chiếc dấu hình chữ nhật màu đỏ, mực dấu màu đỏ có chữ LG; 01 (một) chiếc dấu hình chữ nhật màu đỏ, mực dấu màu đỏ có chữ “ĐẠI LÝ XỔ SỐ PHÚ THỌ ĐC: GAI HẠ - BÌNH PHÚ”.

- 01 sim số 0983.954.331 của bị cáo T.

Các vật chứng trên đang lưu giữ tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù N, tỉnh Phú Thọ (theo biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 17/8/2023 lưu trong hồ sơ).

**[3.4]. Tịch thu lưu hồ sơ** 01 mảnh giấy màu trắng, kích thước 13,9 cm x 08 cm, một mặt có ghi chữ và số bằng mực bút bi màu xanh phía trên cùng là 17/5/2023, phía dưới cùng có in hình dấu màu đỏ ghi chữ “Đại lý xổ số phú Thọ”, có chữ ký xác nhận của Lê Quốc A; 01 mảnh giấy màu trắng, kích thước 13,9 cm x 08 cm, một mặt có ghi chữ và số bằng mực bút bi màu xanh phía trên cùng là 17/5/2023, phía dưới cùng có in hình dấu màu đỏ ghi chữ “Đại lý xổ số phú Thọ”, có chữ ký xác nhận của Nguyễn Trung K; 18 mảnh giấy màu hồng dạng hình chữ nhật, trên các mảnh giấy đều ghi chữ cái và số tự nhiên màu xanh, trên đầu các mảnh giấy đều ghi 17/5/2023; 02 mảnh giấy màu trắng dạng hình chữ nhật, trên các mảnh giấy đều có ghi chữ cái và số tự nhiên màu xanh, trên đầu các mảnh giấy đều ghi 17/5/2023 thu giữ khi khám xét là vật chứng của vụ án, liên quan đến hành vi đánh bạc.

**4. Về án phí hình sự sơ thẩm:** Căn cứ vào khoản 1, 2 điều 135, khoản 2 điều 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc Bị cáo Tphải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án, Bị cáo Tcó quyền kháng cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Lê Quốc A và anh Nguyễn Trung K có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- VKSND huyện Phù N, tỉnh Phú Thọ;
- Công an huyện Phù N, tỉnh Phú Thọ;
- THAHS, DS huyện Phù N, tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo;
- UBND xã An Đ, huyện Phù N, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Anh Quang**

**Các hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**



**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PHÙ N  
TỈNH PHÚ THỌ**

---

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN NGHỊ ÁN**

Vào hồi 14 giờ 40 ngày 31 tháng 8 năm 2023;

Tại: phòng nghị án, Tòa án nhân dân huyện Phù N, tỉnh Phú Thọ.

***Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Anh Quang.*

*Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Kim Hoa*

*Bà Nguyễn Thị Hoa*

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2023/TLST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 31/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2023, quyết định hoãn phiên tòa số: /2023/HSST - QĐ ngày 15/8/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị T, sinh năm 1984; nơi sinh: Phú Thọ; nơi cư trú: Khu 5, xã An Đ, huyện Phù N, tỉnh Phú Thọ

*Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;*

*Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.*

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH  
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội “Đánh bạc”.

*Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015.*

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T 30 (Ba mươi) triệu đồng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo T.

**6. Về xử lý vật chứng:** *Áp dụng điểm a, b khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;*

[6.1]. Tịch thu sung ngân sách nhà nước:

- Tịch thu sung ngân sách số tiền Bị cáo T đánh bạc là 10.724.000đ.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO AIK, kiểu máy CPH1923 màu đỏ thu giữ của Nguyễn Trung K; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J3 Pro, màu vàng đã qua sử dụng thu giữ của Lê Quốc A; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone XS MAX của bị cáo T; 01 (một) chiếc máy tính bảng nhựa màu đen nhãn hiệu CASIO AX-12B 12 DIGITS đã qua sử dụng của T.

[6.2]. Trả lại cho bị cáo T:

- Trả lại cho Bị cáo T số tiền 17.956.000đ là tiền do T bán hàng nước mà nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- 01 căn cước công dân số 025184018940, cấp ngày 10/8/2021 mang tên Nguyễn Thị T.

- 01 (một) tập vé xổ số của Công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết Phú Thọ đã qua sử dụng, gồm 100 (một trăm) tờ vé số được in số thứ tự từ 0024400 đến

0024499 gồm liên 1 và liên 2, trong đó có 04 (bốn) tờ từ 0024400 đến 0024403 chỉ còn liên 1;

- 01 (một) tập vé xổ số của Công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết Phú Thọ đã qua sử dụng, gồm 100 (một trăm) tờ vé số được in số thứ tự từ 0041000 đến 0041099 gồm liên 1 và liên 2, trong đó có 22 (hai mươi hai) tờ từ 0041000 đến 0041021 chỉ còn liên 1.

- 01 (một) Đơn xin làm đại lý xổ số ngày 12/12/2022 mang tên “Nguyễn Thị T” và kèm theo là 01 (một) Hợp đồng đại lý xổ số số 1807/HĐ-ĐLXS ngày 29/8/2022 của Công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết.

- 02 (hai) bản chứng thực sao đúng bản chính căn cước công dân của Nguyễn Thị T;

- 01 (một) phiếu thu ngày 29/8/2022 của Công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết Phú Thọ có mã số thuế là: 2600169788.

[6.3]. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) quyển sổ hình chữ nhật, có bìa màu xanh, bên trong là 20 (hai mươi) trang giấy màu trắng và hồng, dưới đuôi các trang giấy màu trắng có in chữ “ĐẠI LÝ XỔ SỐ PHÚ THỌ” màu đỏ, các trang giấy màu hồng không có chữ, số;

- 01 (một) quyển sổ, mặt ngoài bìa có in chữ “SỔ KẾT QUẢ” màu đỏ, bên trong sổ là 74 trang giấy có nhiều chữ cái và số tự nhiên, dạng chữ viết và chữ in. Trong đó có 06 (sáu) trang giấy có ghi nhiều số tự nhiên bằng mực màu đen;

- 01 (một) chiếc bút bi có viết màu xanh, vỏ bút màu xanh - trắng, trên thân bút in chữ “matixs F0-024”, bút đã qua sử dụng;

- 01 (một) chiếc dấu hình chữ nhật màu đỏ, mực dấu màu đỏ có chữ LG;

- 01 (một) chiếc dấu hình chữ nhật màu đỏ, mực dấu màu đỏ có chữ “ĐẠI LÝ XỔ SỐ PHÚ THỌ ĐC: GAI HẠ - BÌNH PHÚ”

- 10 (mười) tờ giấy hình chữ nhật dạng mẫu in sẵn có in chữ “BẢNG KÊ DỰ THUỞNG XỔ SỐ LỘ TÔ” và đóng dấu hình chữ nhật và chữ “C.TY TNHH MTV XỔ SỐ KIẾN THIẾT, Tạ Thị Mai” màu đỏ. Có 03 (ba) tờ giấy (mẫu in) có ghi chữ cái và số tự nhiên, phía trên ghi các ngày 21/3/2023, 24/3/2023 và 25/3/2023, còn lại các mẫu in khác không ghi thông tin gì;

- 01 sim số 0983.954.331 của bị cáo T.

Các vật chứng trên đang lưu giữ tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù N, tỉnh Phú Thọ (theo biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 17/8/2023 lưu trong hồ sơ).

*Về án phí hình sự sơ thẩm:* Căn cứ vào khoản 1, 2 điều 135, khoản 2 điều 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc Bị cáo Tphải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

Nghị án kết thúc vào hồi 14 giờ 50 phút, ngày 31 tháng 8 năm 2023

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

**Các hội thẩm nhân dân**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Anh Quang**

[7]. Về hình phạt bổ sung và khấu trừ một phần thu nhập: Xét thấy các bị cáo H và L đều là lao động tự do nên thu nhập không ổn định và hoàn cảnh gia đình của các bị cáo có khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo và miễn khấu trừ một phần thu nhập cho các bị cáo.

[8]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền các đối tượng đã sử dụng để đánh bạc trong ngày 15-8-2019 là 9.857.000 đồng.
- Truy thu của bị cáo L số tiền bị cáo đã bán trái phép các số lô, số đề cho các đối tượng H, T, B trong các ngày 8, 9, 13, 14/8/2019 là 5.050.000 đồng.
- Tịch thu bán hóa giá để sung vào ngân sách Nhà nước chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAM SUNG A8 đã thu giữ của bị cáo L.
- Tịch thu tiêu hủy 08 mảnh giấy nhỏ (cáp đề) có ghi các số lô, số đề; 01 bút bi; 56 mảnh giấy than hình chữ nhật đều có KT (8x5,5)cm; 01 quyển vở có ghi các số lô, số đề bằng mực in than; 01 quyển sổ bìa màu xanh ghi kết quả xổ số; 03 quyển sổ bìa màu xanh bên trong không có chữ viết, chia ô cột ghi kết quả xổ số; 01 bảng giấy là bảng kê số dự thưởng lô tô các cặp số, không có chữ viết; 23 quyển sổ nhỏ là tích kê do xổ số lô tô Nam Định cấp, không có chữ viết.
- Trả lại cho các bị cáo H và L 02 máy tính và tổng số tiền đã thu giữ của các bị cáo là 316.429.000 đồng, nhưng cần phải tiếp tục giữ lại số tiền là 9.357.000 đồng để đảm bảo cho việc thi hành án.
- Đối với những vật chứng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V và Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã trả lại cho các bị cáo H và L. Xét thấy các vật chứng đó không có liên quan gì đến việc phạm tội của các bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[9]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo H và L phải nộp theo quy định của pháp luật.

[10]. Đối với các đối tượng Huỳnh Văn T, Đồng Văn H, Trần Văn H, Trần Ngọc B, Mai Văn T đã có hành vi mua các số lô, số đề của các bị cáo H và L. Nhưng do số lượng tiền các đối tượng mua số lô, số đề dưới mức quy định của pháp luật, mặt khác các đối tượng này cũng chưa bị xử phạt vi phạm hành chính và cũng chưa bị kết án về hành vi này. Vì vậy, chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”. Nên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T, H, H, B, T là phù hợp với quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 36 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Thị Thu H.
  2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 36 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Xuân L.
- Tuyên bố các bị cáo Trần Thị Thu H, Trần Xuân L phạm tội “Đánh bạc”.

- Xử phạt bị cáo Trần Thị Thu H 18 (Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 15-8-2019 đến ngày 24-8-2019 là 09 ngày, được quy đổi thành 27 ngày cải tạo không giam giữ. Buộc bị cáo còn phải chấp hành 17 tháng 03 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã K, huyện V, tỉnh Nam Định nhận được quyết định thi hành án và bản án.

- Xử phạt bị cáo Trần Xuân L 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ.

Bị cáo được trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15-8-2019 đến ngày 21-9-2019 là 37 ngày, được quy đổi thành 111 ngày cải tạo không giam giữ. Buộc bị cáo còn phải chấp hành 11 tháng 09 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã K, huyện V, tỉnh Nam Định nhận được quyết định thi hành án và bản án.

Giao các bị cáo Trần Thị Thu H, Trần Xuân L cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện V, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục.

- Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn khấu trừ một phần thu nhập cho các bị cáo Trần Thị Thu H, Trần Xuân L.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 9.857.000 đồng các đối tượng đã sử dụng để đánh bạc trong ngày 15-8-2019.

- Truy thu của bị cáo Trần Xuân L số tiền 5.050.000 đồng bị cáo đã bán trái phép các số lô, số đề cho Trần Văn H, Mai Văn T, Trần Ngọc B trong các ngày 8, 9, 13, 14/8/2019.

- Tịch thu bán hóa giá để sung vào ngân sách Nhà nước chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAM SUNG A8 có lắp thẻ sim với số thuê bao là 0961976866 được đựng trong phong bì niêm phong số 7021/C09-P6 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an.

- Tịch thu tiêu hủy 08 mảnh giấy nhỏ (đều là cáp đề) có ghi các số lô, số đề; 01 bút bi; 56 mảnh giấy than hình chữ nhật đều có KT (8x5,5)cm; 01 quyển vở có ghi số lô, số đề bằng mực in than; 01 quyển sổ bìa màu xanh ghi kết quả xổ số; 03 quyển sổ bìa màu xanh bên trong không có chữ viết, chia ô cột ghi kết quả xổ số; 01 bảng giấy là bảng kê số dự thưởng lô tô các cặp số (không có chữ viết); 23 quyển sổ nhỏ là tích kê do xổ số lô tô Nam Định cấp (không có chữ viết).

- Trả lại cho các bị cáo Trần Thị Thu H, Trần Xuân L 01 máy tính CASIO Fx570ES Plus; 01 máy tính CASIO Fx570 và tổng số tiền đã thu giữ của các bị cáo

là 316.429.000 đồng nhưng được tiếp tục giữ lại số tiền là 9.357.000 đồng để đảm bảo cho việc thi hành án.

(Vật chứng đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, theo giấy ủy nhiệm chi ngày 15-11-2019; các biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản trong các ngày 15-11-2019 và 04-12-2019 giữa Công an huyện V và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V).

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của [Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14](#) ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Trần Thị Thu H, Trần Xuân L, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo Trần Thị Thu H, Trần Xuân L được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 [Luật Thi hành án dân sự](#) thì các bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

cải tạo không giam giữ là phù hợp. Qua điều tra, xác minh thể hiện bị cáo không có việc làm, thu nhập ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập. Do bị cáo già yếu, bị bệnh tật nên không buộc bị cáo phải lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ là phù hợp.

Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo được hưởng 04 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, o, s, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 do "thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải", "phạm tội lần đầu thuộc trường hợp

ít nghiêm trọng”, “người phạm tội là người đủ 70 tuổi trở lên”, “Người phạm tội là người có công với cách mạng” được nhà nước tặng thưởng Huy chương Chiến sỹ giải phóng. Ngoài ra, năm 2017 bị cáo còn được Sở lao động thương binh và xã hội tỉnh Phú Thọ công nhận là người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học nên hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xét thấy bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, tuổi đã cao và sức khỏe yếu, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ là phù hợp. Qua điều tra, xác minh thể hiện bị cáo không có việc làm, thu nhập ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập. Do bị cáo già yếu, bị bệnh tật nên không buộc bị cáo phải lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng già yếu, có công với cách mạng, không có tài sản, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

*Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp:*

Đối với số tiền 14.640.000đ (Mười bốn triệu sáu trăm bốn mươi nghìn đồng), trong đó có 11.136.000đ là tiền Chí bán số lô, số đề cho Trường, Tuyến và những người khách qua đường nên cần tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước. Số tiền 3.504.000đ (Ba triệu năm trăm linh bốn nghìn đồng) còn lại là tiền Chí bán hàng tạp hóa mà có không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Đối với 01(một) chiếc máy tính cầm tay nhãn hiệu DELI là các đồ vật Chí sử dụng để bán số lô, số đề nên cần tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu XPHONE màu xanh số IMEI: 354485015672079, gắn số sim 0338577892 bị cáo sử dụng để liên lạc cá nhân không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 (một) tờ giấy đôi loại giấy kẻ ô ly có kích thước 33,5 cm x 24 cm góc giấy phía dưới có chữ Hải Tiến màu đỏ, trên mặt giấy có ghi nhiều số tự nhiên hai mặt màu trắng được lưu theo hồ sơ vụ án nên cần tiếp tục lưu trong hồ sơ vụ án là phù hợp.

Đối với 01(một) chiếc bút có vỏ màu đen trắng, có mực màu đen; 01(một) chiếc kéo có lưỡi bằng kim loại màu trắng, chuôi kéo bằng nhựa màu đỏ là các đồ vật Chí sử dụng để bán số lô, số đề, không có giá trị sử dụng, không sử dụng được nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với Nguyễn Xuân Trường và Nguyễn Quang Tuyền đều chưa có tiền án, chưa từng bị xử phạt về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc, hành vi đánh bạc của Trường, Tuyền ngày 07/12/2020 dưới 5.000.000đ (Năm triệu đồng), chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện Phù N đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc trái phép hình thức mua số lô, số đề” theo quy định tại khoản 1, Điều 26 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ là phù hợp.

Đối với số khách mua số lô, số đề của Lê Đức Chí ngày 07/12/2020 chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra chưa có đủ căn cứ chứng minh, làm rõ và xử lý là phù hợp.

Đối với hành vi bán số lô, số đề cho khách trước ngày 07/12/2020 của Lê Đức Chí, quá trình điều tra không đủ căn cứ chứng minh do vậy Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên về các căn cứ pháp luật, đề xuất về hình phạt, xử lý vật chứng và án phí là phù hợp.

[3]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, o, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36; điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Đức Chí phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Lê Đức Chí 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao Lê Đức Chí cho Ủy ban nhân dân xã An Đ, huyện Phù N, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập và không áp dụng biện pháp lao động phục vụ cộng đồng đối với bị cáo Lê Đức Chí.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

2. Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp:

- Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước: Số tiền 11.136.000đ (Mười một triệu một trăm ba mươi sáu nghìn đồng); 01(một) chiếc máy tính cầm tay nhãn hiệu DELI;

- Trả lại cho bị cáo Lê Đức Chí: Số tiền 3.504.000đ (Ba triệu năm trăm linh bốn nghìn đồng); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu XPHONE màu xanh số IMEI: 354485015672079, gắn số sim 0338577892.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01(một) chiếc bút có vỏ màu đen trắng, có mực màu đen; 01(một) chiếc kéo có lưỡi bằng kim loại màu trắng, chuôi kéo bằng nhựa màu đỏ của Lê Đức Chí.

Các vật chứng trên đang lưu giữ tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù N, tỉnh Phú Thọ.

Số tiền 14.640.000đ (Mười bốn triệu sáu trăm bốn mươi nghìn đồng) đang trong tài khoản tạm giữ số 3949.0.1053892.00000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù N, tỉnh Phú Thọ mở tại khoa bạc nhà nước huyện Phù N, tỉnh Phú Thọ.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Đức Chí phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo đề yêu cầu xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Phù N, tỉnh Phú Thọ;
- Công an huyện Phù N, tỉnh Phú Thọ;
- THA HS, DS huyện Phù N, tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo;
- UBND xã An Đ, Phù N, Phú Thọ;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Phùng Thị Thu Hương**

**CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phùng Thị Thu Hương**

***Nơi nhận:***

- VKSND huyện Phù N, tỉnh Phú Thọ;
- Công an huyện Phù N, tỉnh Phú Thọ;
- THA HS, DS huyện Phù N, tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo;
- UBND xã An Đ, Phù N, Phú Thọ;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Phùng Thị Thu Hường**

